

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:39/2019/HSST
Ngày: 28/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tiên Nghiệm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung.

Ông Nguyễn Trung Chánh.

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Quyên - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 38/2019/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Hoàng G, sinh năm 1995, tại huyện T, tỉnh Trà V; nơi cư trú: Ấp Phú Th, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đặng Văn K và bà Nguyễn Thị M; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 05/7/2019, bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, số tiền 1.500.000 đồng (đã nộp xong); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/10/2019 đến nay (bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Thạch P, sinh năm 1998; nơi cư trú: Ấp Cây H, xã Phú C, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt).

- Ông Thạch K, sinh năm 1960; nơi cư trú: Kh, thị trấn Tiểu C, huyện Tiểu C, tỉnh Trà V (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh Thạch Ngọc T, sinh năm 1999; nơi cư trú: K, thị trấn T, huyện T, tỉnh T (vắng mặt).

- Anh Lý Văn H, sinh năm 1970; nơi cư trú: K, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà V (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 21/7/2019, tại trước sân nhà của anh Lý Văn H, có tổ chức đám tang. Bị cáo Đặng Hoàng G, anh Thạch Ph, ông Thạch Kh và anh Thạch Ngọc T đến dự. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, trong lúc ngồi bàn uống trà thì bị cáo, anh Thạch P, ông Thạch K và anh Thạch Ngọc T rủ nhau đánh bạc, với hình thức đánh bài 03 lá đếm nút, được thua bằng tiền, bị cáo và những người trên, mỗi người ngồi 01 tụ, số tiền đặt cược mỗi tụ là 10.000 đồng. Khi đang chơi đánh bạc được khoảng 05 đến 06 ván thì bị Công an thị trấn T kiểm tra, bắt quả tang.

Qua làm việc với bị cáo Đặng Hoàng G, anh Thạch Ph, ông Thạch Kh, anh Thạch Ngọc T đều thừa nhận có tham gia đánh bạc, được thua bằng tiền, với tổng số tiền đánh bạc là 420.000 đồng. Trong đó, bị cáo Đặng Hoàng G sử dụng số tiền 380.000 đồng để đánh bạc, kết quả thua 40.000 đồng, còn lại 340.000 đồng trên chiếu bạc bị Công an thu giữ; anh Thạch P sử dụng số tiền 20.000 đồng để đánh bạc, kết quả thua hết số tiền trên; ông Thạch Kh sử dụng số tiền 10.000 đồng để đánh bạc, kết quả thua hết số tiền trên; anh Thạch Ngọc T thừa sử dụng số tiền 10.000 đồng để đánh bạc, kết quả thắng số tiền 70.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 40/CT-VKS-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố bị cáo Đặng Hoàng G về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Đối với Thạch P; Thạch Kh và Thạch Ngọc T chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc nên Công an huyện Tiểu C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng, theo Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Đồng thời, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 80.000 đồng của Thạch Ngọc T dùng vào việc đánh bạc.

Đối với Lý Văn H không biết bị cáo và các đối tượng tham gia đánh bạc được thua bằng tiền và không có lấy tiền hoa hồng nên không có cơ sở xử lý.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, sau khi phân tích hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vụ án như sau:

Về trách nhiệm hình sự:

- Đề nghị tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng G phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 35, 50 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Hoàng G từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước tài sản thu giữ của bị cáo Đặng Hoàng G số tiền Việt Nam 340.000 đồng.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội: Buộc bị cáo Đặng Hoàng G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát; bị cáo đã thừa nhận hoàn toàn hành vi phạm tội của mình, bị cáo thấy việc làm của mình là trái quy định của pháp luật, thống nhất với mức đề nghị xử phạt của vị đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội là hoàn toàn phù hợp với những lời khai của bị cáo trước đây tại cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa như: Biên bản vi phạm hành chính, quyết định xử phạt; trích lục tiền án, tiền sự; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh tang vật, tờ tường trình của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 23 giờ 00 phút đến 23 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 7 năm 2019, tại trước sân nhà của anh Lý Văn H, thuộc K, thị trấn T, bị cáo Đặng Hoàng G là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo cùng với anh Thạch P, ông Thạch Kh, anh Thạch Ngọc T cùng tham gia đánh bạc, hình thức bài 03 lá đếm nút, với tổng số tiền dùng đánh bạc là 420.000 đồng. Mặc dù số tiền bị cáo tham gia đánh bạc chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc, nhưng ngày 05/7/2019, bị cáo bị Công an huyện Tiểu C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà tiếp tục vi phạm. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Cho nên bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-HS ngày 14/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai và không bỏ lọt tội phạm.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật; những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng nhưng gây xôn xao dư luận, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt trong cuộc sống bình thường của xã hội. Hành vi của bị cáo là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự trì trệ về sự phát triển kinh tế, dẫn đến phá sản tài sản, kéo theo nhiều tệ nạn xã hội, phát sinh nhiều loại tội phạm khác như: Trộm cắp, cướp,

cướp giật tài sản,... do đó việc đấu tranh phòng chống loại tội phạm này là công việc rất quan trọng.

Hiện nay, các cơ quan bảo vệ pháp luật cùng nhân dân trong huyện Tiểu Cần, đang nỗ lực ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, đảm bảo cuộc sống bình yên cho toàn xã hội thì bị cáo không những không tích cực tham gia phòng chống tội phạm, làm tròn nghĩa vụ của người công dân; ngược lại, vì mục đích vụ lợi mà vi phạm pháp luật.

Tuy nhiên, xét thấy số tiền mà bị cáo dùng đánh bạc không lớn; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có trình độ học vấn thấp (lớp 06/12) nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo có bác ruột là Liệt sỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc xem xét, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng hình phạt tiền như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2] Về vật chứng: Xét thấy cần xử lý như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[3] Đối với anh Thạch P, ông Thạch Kh và Thạch Ngọc T chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc nên Công an huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng là đúng quy định của pháp luật nên không xem xét.

[4] Xét thấy đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Hoàng G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

Bị cáo Đặng Hoàng G phạm tội “*Đánh bạc*”.

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 35, 50 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng G số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước tài sản thu giữ của bị cáo Đặng Hoàng G số tiền Việt Nam 340.000 đồng.

Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đặng Hoàng G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để xin xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Cơ quan Điều tra và THA hình sự Công an huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Ủy ban nhân dân xã **Hiếu Trung**;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Tiên Nghiệm